

Số: /BC-UBND

Thuận Nam, ngày tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019

Tiếp nhận công văn số 683/TTT-VP ngày 28/10/2019 của Thanh tra tỉnh về việc xây dựng báo cáo tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019,

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Kết quả thực hiện công tác thanh tra năm 2019

Theo kế hoạch thanh tra năm 2019 được duyệt 04 cuộc thanh tra hành chính tại 27 đơn vị; đột xuất 01 cuộc. Ngoài ra, năm 2018 chuyển sang 03 cuộc thanh tra đột xuất và đã ban hành kết luận thanh tra.

1. Thanh tra hành chính

a) Thanh tra đột xuất theo Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thanh tra đối với Ủy ban nhân dân xã Phước Minh trong việc xác nhận quá trình sử dụng đất cho 04 hộ dân theo đơn tố cáo của công dân. Đã ban hành kết luận số 02/KL-UBND ngày 21/01/2019; qua thanh tra kiến nghị các cơ quan và địa phương thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục về xác định điều kiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án theo quy định của pháp luật; đồng thời chấn chỉnh, kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân do thiếu sót trong việc xác nhận quá trình sử dụng đất cho 04 hộ dân.

b) Thanh tra đột xuất theo Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thanh tra đối với Ủy ban nhân dân xã Phước Hà trong việc xử lý việc sang nhượng, lấn chiếm đất đai của ông Trần Kỳ Thái. Đã ban hành kết luận số 01/KL-UBND ngày 10/01/2019; qua thanh tra kiến nghị thu hồi 10,56 ha đất giao cho xã quản lý; ngoài ra hướng dẫn ông Trần Kỳ Thái đăng ký kê khai, lập thủ tục cấp GCNQSDĐ đối với phần diện tích đất nhận chuyển nhượng đủ điều kiện theo quy định; đồng thời kiểm điểm tập thể, cá nhân lãnh đạo, công chức do buông lỏng trong quản lý, sử dụng đất đai đối với việc sang nhượng, lấn chiếm của ông Trần Kỳ Thái.

c) Thanh tra đột xuất đối với Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh trong việc quy chủ, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ dân thực hiện công trình Nhà bia ghi danh liệt sỹ theo Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Đã ban hành kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 28/12/2018, qua thanh tra đã thu hồi với số tiền 100.147.500 đồng (hoàn

trả lại cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện); đồng thời chấn chỉnh, kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan do thiếu sót trong việc xác định bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện giải phóng mặt bằng công trình Nhà bia ghi danh liệt sĩ.

d) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sử dụng kinh phí ngân sách thanh toán lương; đồng thời đề nghị thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên, nhân viên tại các Trường học trên địa bàn xã Cà Ná và xã Phước Diêm (theo Quyết định số 08/QĐ-TTH ngày 04/3/2019 của Chánh Thanh tra huyện). Đã ban hành Kết luận thanh tra số 01/KL-TTH ngày 02/5/2019, qua thanh tra kiến nghị thu hồi số tiền 75.724.874 đồng do chi lương trùng với chi trả Bảo hiểm xã hội; đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng và Kế toán các trường trong việc thanh toán lương trùng với thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên và nhân viên.

đ) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sử dụng kinh phí ngân sách thanh toán lương; đồng thời đề nghị thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên, nhân viên tại các Trường học trên địa bàn xã Nhị Hà và xã Phước Hà (theo Quyết định số 11/QĐ-TTH ngày 02/5/2019 của Chánh Thanh tra huyện). Đã ban hành Kết luận thanh tra số 02/KL-TTH ngày 24/6/2019, qua thanh tra kiến nghị thu hồi số tiền 55.644.029 đồng do chi lương trùng với chi trả Bảo hiểm xã hội; đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng và Kế toán các trường trong việc thanh toán lương trùng với thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên và nhân viên.

e) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sử dụng kinh phí ngân sách thanh toán lương; đồng thời đề nghị thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên, nhân viên tại các Trường học trên địa bàn xã Phước Dinh và xã Phước Nam (theo Quyết định số 12/QĐ-TTH ngày 24/6/2019 của Chánh Thanh tra huyện). Đã ban hành Kết luận thanh tra số 03/KL-TTH ngày 15/8/2019, qua thanh tra kiến nghị thu hồi số tiền 122.628.442 đồng do chi lương trùng với chi trả Bảo hiểm xã hội; đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng và Kế toán các trường trong việc thanh toán lương trùng với thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên và nhân viên.

g) Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong sử dụng kinh phí ngân sách thanh toán lương; đồng thời đề nghị thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên, nhân viên tại các Trường học trên địa bàn xã Phước Minh và xã Phước Ninh (theo Quyết định số 15/QĐ-TTH ngày 15/8/2019 của Chánh Thanh tra huyện). Qua thanh tra kiến nghị thu hồi số tiền 54.843.318 đồng do chi lương trùng với chi trả Bảo hiểm xã hội; đồng thời kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Hiệu trưởng và Kế toán các trường trong việc thanh toán lương trùng với thanh toán chế độ BHXH cho giáo viên và nhân viên.

h) Thanh tra đột xuất theo Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thanh tra việc giải quyết công nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông Nguyễn Công Ngụ và hộ bà Đinh Thị Liên. Qua thanh tra kiến nghị không công nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông

Nguyễn Công Ngụ và hộ bà Đinh Thị Liên với diện tích lần lượt là 9.011m² và 4.761m²; kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất xã Phước Minh trong việc xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, không kiểm tra hiện trạng trên đất, không xác minh các hộ dân có liên quan đến giấy mượn đất do ông Nguyễn Công Ngụ cung cấp.

2. Thanh tra chuyên ngành: không

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra: không

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra: không

II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân: Trong năm 2019 Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã tiếp 174 lượt/158 người, như sau:

a) Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn thực hiện tiếp thường xuyên và định kỳ tại trụ sở tiếp công dân huyện là 108 lượt (118 người). Nội dung chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai giữa các hộ dân; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, liên quan đến các dự án trên địa bàn huyện... Trong đó: 04 đoàn đông người với 23 người:

- 06 người dân xã Cà Ná và xã Phước Diêm (Nguyễn Thị Răng, Dương Thị Tường Vân, Nguyễn Thị Tham, Nguyễn Thị Nụ, Đỗ Thị Nó, Nguyễn Thị Mạnh) đến Trụ sở tiếp công dân đề nghị cơ quan chức năng của huyện giải thích tại sao các hộ đã gửi đơn đề nghị ngăn chặn việc chuyển nhượng đất của vợ chồng ông Tĩnh (xã Phước Diêm) nhưng Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Thuận Nam lại ký hồ sơ cho phép chuyển nhượng.

- 06 người dân xã Phước Dinh (Nguyễn Thị Lan, Hồ Thị An, Nguyễn Thị Vào, Nguyễn Thị Linh, Nguyễn Thị Liễu và Lê Quốc Duy) đến Trụ sở tiếp dân phản ánh việc Ủy ban nhân dân xã Phước Dinh ra thông báo thu hồi đất của các hộ để thực hiện dự án Ecopark nhưng các hộ không nhận được quyết định thu hồi, bồi thường, các hộ yêu cầu bồi thường nếu không bồi thường các hộ không cho thi công.

- 05 người dân thôn Lạc Tân 2, xã Cà Ná (Hồ Văn Thắng, Hồ Thị Chanh, Hồ Thị Thanh, Hồ Xuân Đàn, Lê Thị Hai) đề nghị xem xét nội dung quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất.

- 06 người thôn Lạc Tân 1, 2 xã Phước Diêm (Nguyễn Thị Kim Xuyên, Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Búp, Trần Thị Linh) đề nghị giải quyết một số nội dung liên quan đến chính sách vay vốn, hỗ trợ đóng tàu theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân các xã tiếp thường xuyên và định kỳ 66 lượt/40 người. Nội dung chủ yếu liên quan đến việc giải đáp thắc mắc, kiến nghị của

người dân liên quan đến đất đai, chính sách người có công và vệ sinh môi trường... Trong đó: 04 đoàn đông người (18 người dân xã Phước Diêm) phản ánh về việc mua bán cá của ông Nguyễn Ngọc Tinh.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Tổng số đơn thư tiếp nhận trong năm 2019: 179 đơn (34 khiếu nại, 05 tố cáo, 62 tranh chấp, 78 kiến nghị); trong đó, năm trước chuyển sang 20 đơn; nhận trong năm 2019: 159 đơn); cụ thể:

b) Phân loại:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tiếp nhận trong năm 2019: 68 đơn (16 khiếu nại, 04 tố cáo, 10 tranh chấp, 38 kiến nghị); trong đó: năm trước chuyển sang 13 đơn (Phòng Tài nguyên môi trường); tiếp nhận mới 55 đơn. Trong đó: Thanh tra huyện 06 đơn (03 tố cáo, 03 kiến nghị); Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện 57 đơn (14 đơn khiếu nại, 10 đơn tranh chấp, 33 đơn kiến nghị); Phòng Giáo dục và Đào tạo 05 đơn (02 khiếu nại, 01 tố cáo, 02 kiến nghị).

- Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận: 111 đơn (18 khiếu nại, 01 tố cáo, 52 tranh chấp, 40 kiến nghị); trong đó: năm trước chuyển sang 07 đơn (Cà Ná); tiếp nhận mới 104 đơn. Trong đó: xã Cà Ná 40 đơn (15 khiếu nại, 01 tố cáo, 13 tranh chấp, 11 kiến nghị); Phước Minh 10 đơn (02 khiếu nại, 06 kiến nghị, 02 tranh chấp); xã Phước Nam 05 tranh chấp; xã Phước Ninh 10 đơn (02 tranh chấp, 08 kiến nghị); xã Phước Dinh 37 (10 kiến nghị, 27 tranh chấp); xã Nhị Hà 04 đơn (02 kiến nghị, 02 tranh chấp); xã Phước Diêm 04 đơn (03 kiến nghị, 01 tranh chấp); xã Phước Hà 01 đơn khiếu nại.

c) Kết quả xử lý đơn thư:

- Cấp huyện:

Thuộc thẩm quyền xử lý, giải quyết là: 64 đơn; trong đó: Thanh tra huyện 06 đơn (03 tố cáo, 03 kiến nghị); Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện 53 đơn (13 đơn khiếu nại, 10 đơn tranh chấp, 30 đơn kiến nghị); Phòng Giáo dục và Đào tạo 05 đơn (02 khiếu nại, 01 tố cáo, 02 kiến nghị).

Không thuộc thẩm quyền cấp huyện giải quyết: 04 đơn (01 tranh chấp, 03 kiến nghị) của Phòng Tài nguyên và Môi trường chuyển Ủy ban nhân dân các xã giải quyết

- Cấp xã:

Thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý, giải quyết: 95 đơn (trong đó: xã Cà Ná 28 đơn (05 khiếu nại, 01 tố cáo, 13 tranh chấp, 09 kiến nghị); Phước Minh 08 đơn (02 khiếu nại, 05 kiến nghị, 01 tranh chấp); xã Phước Nam 05 tranh chấp; xã Phước Ninh 09 đơn (02 tranh chấp, 07 kiến nghị); xã Phước Dinh 37 (10 kiến nghị, 27 tranh chấp); xã Nhị Hà 04 đơn (02 kiến nghị, 02 tranh chấp); xã Phước Diêm 03 đơn (02 kiến nghị, 01 tranh chấp); xã Phước Hà 01 đơn khiếu nại.

Không thuộc thẩm quyền giải quyết Ủy ban nhân dân xã 16 đơn chuyển cơ quan khác giải quyết; trong đó: xã Phước Minh 02 đơn (01 tranh chấp, 01 kiến nghị); xã Cà Ná 12 đơn (10 khiếu nại, 02 kiến nghị); xã Phước Ninh 01 đơn kiến nghị; xã Phước Diêm 01 đơn kiến nghị.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Ước thực hiện đến ngày 15/12/2019.

a) Cấp huyện: 63/64 đơn, đạt 98%.

- Thanh tra huyện đã giải quyết 06/06 đơn (03 tố cáo, 03 kiến nghị; trong đó: tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản trả lời 06 đơn).

- Phòng Tài nguyên và Môi trường giải quyết 52/53 đơn, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành 18 quyết định (11 khiếu nại, 07 tranh chấp); 34 văn bản tham mưu và trả lời văn bản giải quyết (02 khiếu nại, 02 tranh chấp, 30 kiến nghị); đang giải quyết 01 đơn khiếu nại.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã giải quyết 05/05 đơn (02 khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 02 kiến nghị).

b) Cấp xã: 89/95 đơn, đạt 93,6 %.

- Xã Cà Ná đã giải quyết 25/28 đơn (04 khiếu nại, 01 tố cáo, 11 tranh chấp, 08 kiến nghị), đang giải quyết 03 đơn (01 khiếu nại, 01 tranh chấp, 01 kiến nghị);

- Xã Nhị Hà đã giải quyết 04/04 đơn (02 kiến nghị, 02 tranh chấp);

- Xã Phước Nam đã giải quyết 05/05 đơn tranh chấp;

- Xã Phước Diêm đã giải quyết 03/03 đơn (02 kiến nghị, 01 tranh chấp);

- Xã Phước Ninh đã giải quyết 09/09 đơn (02 tranh chấp, 07 kiến nghị);

- Xã Phước Minh đã giải quyết 08/08 đơn (02 khiếu nại, 05 kiến nghị, 01 tranh chấp);

- Xã Phước Dinh đã giải quyết 34/37 đơn (10 kiến nghị, 21 tranh chấp), đang giải quyết 03 đơn tranh chấp;

- Xã Phước Hà đã giải quyết 01/01 đơn khiếu nại.

III. Công tác phòng, chống tham nhũng

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức và nhân dân

Trong năm 2019, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng được tăng cường; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và triển khai các nhiệm vụ công tác về phòng ngừa tham nhũng được chú trọng, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 24/01/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và kế hoạch số 113/KH-UBND ngày

23/5/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí để các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện. Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo qui định.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện việc công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN). Thực hiện việc công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin về Chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc, công bố và công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, công tác PCTN; thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính ngân sách, công tác tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

- Trong lĩnh vực thanh tra, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thanh tra huyện thực hiện theo kế hoạch thanh tra năm 2019 đã được phê duyệt; đôn đốc sau kết luận thanh tra; công khai kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo theo quy định.

b) Xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

- Trong năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị luôn tuân thủ và thực hiện các chế độ định mức tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Theo đó, hầu hết Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn huyện thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp theo Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao quyết định dự toán thu chi ngân sách cấp huyện năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc huyện.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức:

- Thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và thực hiện công khai những quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp và luôn xem đây là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành

nhệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời phục vụ cho công tác phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm.

- Trong năm 2019, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, duy trì thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức cải tiến tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, thái độ phục vụ người dân được tốt hơn. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số cán bộ đi làm việc trễ theo qui định, kết quả kiểm tra công vụ trong năm 2019 đã có 10 trường hợp vi phạm về giờ giấc làm việc.

d) Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập:

- Tổng số người thuộc diện phải kê khai năm 2018 là 311 người; số người đã kê khai 311 người trong đó: số người công khai theo hình thức niêm yết 139 người, số người công khai theo hình thức cuộc họp 172 người. UBND huyện đã tổng hợp kết quả báo cáo về Thanh tra tỉnh theo qui định.

- Trong năm 2019 không có trường hợp vi phạm phải xem xét xử lý về minh bạch tài sản, thu nhập được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

e) Tuyển dụng, chuyển đổi vị trí công tác:

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức. Kết quả trong năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện đã điều động cán bộ, công chức, viên chức: 09 trường hợp của Trung tâm văn hóa – Thể thao và truyền thanh; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm: Bổ nhiệm lại cấp huyện (02 trường hợp trường học), bổ nhiệm CBQL giáo dục (09 trường hợp), điều động và bổ nhiệm (02 trường hợp), 07 trường hợp phụ trách kế toán các xã, 01 chỉ huy phó quân sự, 01 phó Trưởng Công an xã, 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Nam; miễn nhiệm: 01 phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Nam, 01 chỉ huy trưởng quân sự xã, 01 phó Công an xã.

f) Biện pháp phòng ngừa khác:

Ngoài công tác tuyên truyền giáo dục; công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra cũng góp phần tích cực vào trong công tác phòng ngừa tham nhũng, đánh giá được kết quả triển khai công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, qua thanh tra đánh giá được ưu điểm trong công tác chỉ đạo, điều hành, chỉ ra những yếu kém tồn tại trong việc làm trái với quy định pháp luật để khắc phục.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính:

Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã thực hiện cơ chế “Một cửa” một cử liên thông. Nhiều lĩnh vực đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tại cơ quan hành chính nhà nước, đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản

lý của bộ máy nhà nước; thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Hoạt động quản lý hành chính ở các cơ quan, địa phương đã tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, giảm dần việc phát hành văn bản giấy tờ hành chính, sử dụng hệ thống Office, hộp thư điện tử để trao đổi hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong năm 2019 chưa phát hiện, xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tình trạng tham nhũng.

IV. Nhận xét và đánh giá

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, trong năm 2019 công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã quan tâm thực hiện; chú trọng đến công tác hòa giải và tổ chức đối thoại với người khiếu nại, tố cáo, bảo đảm công khai, dân chủ, giải quyết kịp thời kiến nghị của người dân, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, hạn chế tối đa việc phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài. Kết quả giải quyết đơn thư trong năm đảm bảo có chất lượng và đạt tỷ lệ trên 90%. Qua đó đã hạn chế việc công dân khởi kiện hành chính, khiếu nại vượt cấp, giữ ổn định chính trị, trật tự xã hội địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện.

Ủy ban nhân dân hai cấp huyện, xã và các ban, ngành đoàn thể luôn quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng; UBND huyện đã ban hành kế hoạch phòng chống tham nhũng và triển khai đến các cấp các ngành thực hiện có hiệu quả. Qua đó, cho thấy từ đầu năm cho đến nay chưa có xảy ra trường hợp nào tham nhũng trong cơ quan đơn vị hoặc gây những phiền đối với người dân, doanh nghiệp; góp phần làm ổn định tình hình chung ở địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Lãnh đạo một số địa phương cơ sở chưa quan tâm nhiều đến việc hòa giải, đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác thụ lý và giải quyết đơn thư khiếu nại của cấp cơ sở chưa đảm bảo đúng trình tự, thời hạn, hình thức văn bản giải quyết theo quy định;

- Vẫn có hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo giữa các ngành; một số vụ việc xảy ra chưa được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở, dẫn đến còn tình trạng khiếu nại vượt cấp, kéo dài.

- Các quy định pháp luật về quản lý kinh tế, tài chính, đất đai,... còn nhiều vướng mắc, bất cập nên trong quá trình thực hiện vẫn còn có những sai sót dẫn đến công dân có đơn khiếu nại, kiến nghị phản ánh nhiều lần.

-Việc thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật còn chậm, phải đôn đốc nhiều lần.

3. Những nguyên nhân, tồn tại hạn chế:

3.1. Nguyên nhân khách quan:

+ Cơ chế, chính sách về đất đai của Nhà nước còn nhiều bất cập vướng mắc; một số vụ việc đã được giải quyết có lý, có tình, đúng chính sách pháp luật nhưng người dân vẫn cố chấp, không chấp hành và tiếp tục khiếu nại; một số vấn đề về lịch sử đất đai để lại chưa giải quyết triệt để nên phát sinh đơn thư.

+ Nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế, một số người bị các đối tượng tiêu cực xúi giục, kích động khiếu kiện đông người nhằm gây áp lực cho chính quyền các cấp đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng hoặc vượt quá khuôn khổ quy định của pháp luật.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

+ Một số cơ quan, Ủy ban nhân dân xã chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại của công dân; còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy; dẫn đến hiệu quả giải quyết chưa cao; chưa trả lời thỏa đáng những kiến nghị, thắc mắc của công dân.

+ Công tác tham mưu giải quyết đơn thư ở một số cơ quan, địa phương chưa đạt chất lượng cao; xác định nội dung đơn thư chưa chuẩn xác dẫn đến áp dụng các qui định của pháp luật để giải quyết chưa phù hợp; công tác phối hợp giữa các ngành có liên quan trong công tác giải quyết đơn thư, chưa chặt chẽ đồng bộ.

+ Một số đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm); chất lượng báo cáo chưa chính xác, do đó gây khó khăn cho việc đánh giá tình hình chung của toàn huyện.

V. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2020 được duyệt; tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; chủ động nắm tình hình, hoạt động của địa phương, đơn vị, gắn thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế - xã hội với công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, nhân dân, nhất là ở các xã trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức và nhân dân không để tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp hoặc vượt cấp.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện, Trụ sở Tiếp công dân cấp xã và địa điểm tiếp công dân để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo phần đầu đạt tỷ lệ 90% đối với các vụ việc mới phát sinh; giải quyết cơ bản số vụ việc tồn đọng, kéo dài, trong đó chú trọng giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo từ cơ sở.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các ngành, các cấp trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thanh tra đột xuất các vụ việc phát sinh; phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện công tác này.

7. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng hiện chưa ban hành văn bản giải quyết hoặc chưa xác minh xong, bảo đảm việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phải đúng trình tự, thủ tục và đúng pháp luật..

8. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện công tác xử lý sau thanh tra nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, lấy phòng ngừa là chính, ngăn chặn dấu hiệu vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TT. Huyện ủy; HĐND huyện (báo cáo);
- CT và các Phó CT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng TNMT;
- Phòng GD-ĐT;
- Phòng Nội vụ;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Huyền